



Theo luật giáo dục (GD) Liên Bang Nga (LBN) (1992, sửa đổi 1996) và luật GD chuyên nghiệp đại học (ĐH) sau ĐH LBN (1996), từ những năm đầu thập niên cuối thế kỷ trước, hệ thống GDĐH và sau ĐH của LBN được cải thiện so với thế kỷ GD Xô viết (cũ) để phù hợp mô hình GDĐH các nước công nghiệp phát triển trên thế giới. Từ đó từ 2002 vì LBN tự nguyện tham gia Tuyên bố Bologna và Tiến trình Bologna của các nước Khối Liên minh châu Âu (EU) nên hệ thống GDĐH nước Nga mới lại được cải thiện theo hướng đạt mức tiêu chuẩn nhất không gian GDĐH châu Âu vào năm 2010.

- **Mô hình GDĐH LBN từ 1992 - 2010**

Ba loại hình GDĐH. Trên cơ sở Nhà nước đánh giá trình độ chất lượng và quy mô của môi trường ĐH hoặc đã tồn tại từ thế kỷ Xô viết (chỉ có các trường công lập) hoặc trường mới thành lập sau khi có hai luật GD nói trên (công lập hay ngoài công lập) Nhà nước sẽ công nhận từng trường theo 3 mô hình tổ chức như sau:

Cao nhất là Đại học (Universitet) là các trung tâm ĐH có quy mô tổ chức lớn và rộng lớn, thực hiện được hai chức năng là đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực ĐH và sau ĐH (hai trình độ TS) và nghiên cứu khoa học - công nghệ văn hóa và nghệ thuật thu hút nhiều lĩnh vực rộng rãi thực hiện tại các phòng thí nghiệm và viện khoa học trực thuộc.

Học viện (Academi): Các trung tâm có quy mô trung bình đến lớn đảm nhiệm hai chức năng đào tạo ĐH thu hút đa ngành, không đa lĩnh vực, có đào tạo sau ĐH (mạc hay cả hai trình độ TS) và tổ chức nghiên cứu khoa học văn hóa và nghệ thuật chuyên ngành.

Trường Đại học (Institut): Trung tâm đào tạo đại học lập hay là thành viên của Học viện hay ĐH, chủ yếu đào tạo ĐH, còn đào tạo sau ĐH không bắt buộc, tổ chức nghiên cứu khoa học văn hóa hoặc kết hợp nghệ thuật mức trung bình.

Các hình thức và chế độ đào tạo: Công tác đào tạo của các cơ sở GDĐH được tiến hành bằng nhiều hình thức như chính quy ban ngày, không chính quy hay GD tiếp tục, bồi dưỡng nâng cao trình độ (các lớp bồi dưỡng, hàm thụ, vừa làm vừa học, GD từ xa qua gửi thư hay qua mạng). Bộ GD LBN quy định chương trình chuẩn quốc gia của các ngành và chuyên ngành (có mã số). Luật GD LBN (1992, 1996) luật GD chuyên nghiệp ĐH và sau ĐH (1996) quy định các loại chương trình hay văn bằng tốt nghiệp ĐH thuộc ngành nhất toàn LB. Theo đó Bộ GD LBN duy trì các chương trình chuẩn quốc gia đào tạo các chuyên ngành và trao quyền để lập trình cho từng trường xây dựng các chương trình cấp độ và các giáo trình, tiến hành đào tạo theo các chế độ niên khóa, học phần hay tín chỉ (học kết hợp các chế độ này), tổ chức thi tốt nghiệp và cấp các chương trình hay văn bằng của cơ sở đào tạo.

Hệ ĐH hoàn chỉnh đào tạo hai trình độ: Thông thường: nếu thời hạn 4 năm học, sinh viên thi tốt nghiệp lấy văn bằng Cử nhân (Bacalavr) hay Kỹ sư -; nếu thời hạn học trên 6 năm có bằng và luận văn tốt nghiệp thì người học được cấp bằng Magistr (những người có trình độ này tiếp tục đào tạo vào trình độ Master (Thạc sĩ) như học đào tạo ĐH của Mỹ, nhiều nước EU). Nếu sinh viên học hết 2 năm có bằng chuyên ngành thì được cấp giấy chuyển nhận học tiếp kèm theo kết quả sát hạch kết thúc các modul học giáo trình để sinh viên xin học tiếp vào khóa tiếp theo để chuyển tiếp. Thứ hai, nếu học 5 năm các ngành công nghệ-kỹ thuật thì thi lấy bằng Chuyên gia bậc cao (Specialist);

Đào tạo sau ĐH vẫn theo hai trình độ như thời Xô viết Người học có văn bằng tốt nghiệp ĐH qua thi tuyển sẽ bước vào chế độ nghiên cứu sinh 3 năm, làm đề tài nghiên cứu, viết và bảo vệ luận án để nhận học vị TS bậc I (Candidat nauk). Thời Liên Xô (cũ) thời gian công nhận học vị này tiếp tục đào tạo Doctor of Philosophy (Ph.D.) của Mỹ, Anh và nhiều nước Âu Mỹ khác. Tiếp đó, các TS bậc I nghiên cứu theo chế độ Tiến sĩ sinh 3 năm, làm và bảo vệ luận án để nhận học vị TS bậc II (Doctor nauk) (ở Mỹ, Nhật và nhiều nước EU, các nước ta hiện nay không đào tạo trình độ học vị này, nay Nhà nước ta gọi trình độ TS bậc II là TS khoa học). Cũng như thời Xô viết, ngoài chế độ nghiên cứu sinh, tiến sĩ sinh, nhà nước LBN vẫn khuyến khích hình thức đào tạo sau ĐH theo con đường không chính quy, nghĩa là người học tìm kiếm học phí để học hay có vốn khoa học để làm luận án, đăng ký bảo vệ luận án tại một hội đồng khoa học để được quyền đánh giá để dành học vị TS bậc I hay TS bậc II.

Từ 2010 LBN chuyển đổi chế độ đào tạo ĐH theo mô hình thuộc châu Âu

Tháng 9/2003 Bộ GD LBN đã được Chính phủ LBN cho phép chính thức tham gia Tuyên bố và Quá trình Bologna của khu vực EU. Tức là sẽ cùng các nước EU tham gia vào không gian GDĐH thống nhất châu Âu theo kế hoạch được hoàn thành vào năm 2010.

Với hệ thống giáo dục ba loại hình công lập đào tạo GDĐH vốn như đã nói trên. Nhưng theo tính toán đã ký kết tham gia Tiến trình Bologna thì với nguyên tắc mỗi sinh viên có quy định tối đa chỉ định trình độ cấp sau tốt nghiệp các chương trình GDĐH, theo chế độ tín chỉ, trải qua hai trình độ kết tiếp nhau. Trình độ đầu GDĐH đại học (2-3 năm) theo chuyên ngành đã chọn, học xong giai đoạn đầu được trao văn bằng Cử nhân (Bachelor) có quyền ra tham gia vào thị trường lao động hay học tiếp tục trên 1-2 năm tiếp theo trình độ 2 cấp Thạc sĩ (Master) với chuyên môn đó, hoặc chọn đi học tiếp học và tiếp theo Thạc sĩ chuyên môn khác, có thể tiếp tục học tiếp học trình độ tiếp theo ba nghiên cứu 3 năm, hoặc tiếp tục trong hai con đường: nghiên cứu khoa học hoặc nghiên cứu kỹ thuật - nghiệp vụ, làm luận án, bảo vệ tiếp theo TS bậc I (Ph.D). Như vậy mô hình GDĐH hiện nay theo tiến trình Bologna là 3-5-8 cấp học tiếp có văn bằng Tú tài sẽ trải qua số năm học ĐH là 3 năm Cử nhân + 2 năm Thạc sĩ = 5, tiếp + 3 năm TS = 8.

Do vậy LBN phải đi đầu chuyển đổi hệ thống GD ĐH theo mô hình này. Hiện Nga có khoảng 3200 trường và các chi nhánh ĐH (gộp 5 lần so với 1992), Bộ GD&Khoa học LBN chịu trách nhiệm áp dụng các hai phương án song song. Chế độ là một số ngành đào tạo vốn giữ theo mô hình đã có. Đó là a/ Đào tạo văn bằng “Chuyên gia” (Specialist), tức là sau trình độ Cử nhân thì học thêm trên 1-2 năm (tổng cộng không dưới 5 năm) để tiếp theo “Chuyên gia”. Riêng một số ngành được thừa nhận - y khoa thì sẽ kéo dài số năm học theo quy định của Chính phủ LBN. b/ Đào tạo Cử nhân – Thạc sĩ. Các cấp sẽ ĐH có thể tiếp tục mô hình đào tạo, tuyển sinh người tiếp nhận nghiệp ĐH (tổng cộng được Tú tài) học 3-4 năm tiếp chuyên ngành để tiếp văn bằng Cử nhân “Bacalavr” (tức Bachelor), tiếp học 2 năm tiếp theo Thạc sĩ (Master). Mô hình này, nước Nga đã có, nay được khôi phục. Các Cử nhân qua sát học tiếp Thạc sĩ, có quyền chọn học trình độ này hoặc tiếp khác có chuyên môn thích hợp hay có chuyển tiếp học cao hơn. Ba loại văn bằng trên do các cấp GDĐH cấp, tiếp chịu trách nhiệm với nội dung và chất lượng đào tạo. Nhưng các văn bằng này đều có giá trị pháp lý như - nhau để tham gia thị trường lao động.

Tiếp trình độ Thạc sĩ, người học có quyền theo chế độ nghiên cứu sinh 3 năm để tiếp trình độ TS bậc I (Ph.D) như các nước khu vực EU. Tuy nhiên ngoài hệ thống các văn bằng chung nói trên, LBN vẫn duy trì tuyển sinh đào tạo trình độ TS bậc II (D. nauk) như trước, khác so với đại đa số các nước EU.

Năm 1998 Bộ GD LBN thông qua chương GD thạc sĩ đầu tiên về nội dung các chuyên ngành đào tạo GDĐH. Từ năm 2004 tiếp tục xây dựng chương GD quốc gia GDĐH thạc sĩ hai lần phù hợp với chương trình chung của không gian ĐH châu Âu thông nhất và tiếp tục đang trình để hiện đại hóa thi giã. Luật GD và luật GD chuyên nghiệp ĐH và sau ĐH LBN đã thay đổi và điều chỉnh quy định từ 2008 hệ thống GDĐH LBN chuyển đổi sang mô hình của Tiến trình Bologna như trên từ năm 2010 hoàn toàn chuyển sang đào tạo GD ĐH ba cấp như các nước EU./.

PGS. TS Nguyễn Nhật Tân

